TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH CHƯƠNG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2019/HNGĐ - ST
Ngày: 25/4/2019.
V/v tranh chấp về hôn nhân và gia đình.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH CHƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Văn Dũng**
Các Hội thẩm nhân dân:
1.Ông: **Nguyễn Doãn Ước**
2.Ông: **Hoàng Văn Bình**
- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Xuân Tráng** là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An
Ngày 25 tháng 4 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 29/2019/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 02 năm 2019 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2019/QĐST- HNGĐ ngày 11/4/2019 giữa các đương sự:
Nguyên đơn: Ông ***Nguyễn Phùng S***, sinh năm: 1958; địa chỉ: Xóm X, xã XT, huyện TC, tỉnh NA. Có mặt.
Bị đơn: Chị ***Võ Thị O***, sinh năm 1975; địa chỉ: Xóm X, xã XT, huyện TC, tỉnh NA. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện đề ngày 17/02/2019, bản tự khai và lời trình bày tại phiên tòa nguyên đơn ông Nguyễn Phùng S trình bày như sau: Ông và chị Võ Thị O kết hôn với nhau vào ngày 15/11/1993 do hai bên tìm hiểu tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện TC, tỉnh NA. Sau khi kết hôn vợ chồng sống không hạnh phúc, nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp nhau. Mâu thuẫn trầm trọng nhất là vào tháng 6 năm 2012 nên vợ chồng đã sống ly thân từ đó cho đến nay. Tình cảm vợ chồng là không còn nữa ông đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với chị Võ Thị O.

Về nuôi con chung: Vợ chồng ông có 02 con chung là Nguyễn Thị H, sinh ngày 18/7/1994 và Nguyễn Phùng H, sinh ngày 20/01/1996. Hiện tại cả hai người con đã trên 18 tuổi và trưởng thành, nên ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về chia tài sản và nợ: Ông Nguyễn Phùng S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn chị Võ Thị O sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án; Giấy triệu tập;Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa xét xử và Quyết

định hoãn phiên tòa cho chị Võ Thị O nhưng chị không đến Tòa án làm việc theo giấy triệu tập và Thông báo của Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án thuộc trường hợp Tòa án không tiến hành hòa giải được vì bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn cố tình vắng mặt được quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự. Ngày 10/4/2019 Tòa án đã mở phiên tòa xét xử vụ án nhưng do bị đơn chị Võ Thị O vắng mặt nên Hội đồng xét xử đã hoãn phiên tòa. Sau khi hoãn phiên tòa thì Tòa án đã tống đạt Quyết định hoãn phiên tòa, Giấy triệu tập phiên tòa và Quyết định đưa vụ án ra xét xử hợp lệ cho chị Võ Thị O.Tại phiên tòa hôm nay bị đơn chị Võ Thị O vắng mặt nhưng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn là đúng với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]Về nội dung vụ án: Xét thấy quan hệ hôn nhân giữa ông Nguyễn Phùng S và chị Võ Thị O là hợp pháp, được xác lập trên cở sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện TC, tỉnh NA vào ngày 15/11/1993. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được thời gian đầu, đến tháng 02/2012 thì xảy ra mâu thuẫn,nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp,vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 02/2012 đến nay. Ông Nguyễn Phùng S khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với chị Võ Thị O. Hội đồng xét xử xét thấy về quan hệ hôn nhân giữa chị ông Nguyễn Phùng S và chị Võ Thị O chỉ tồn tại về mặt hình thức, thực chất tình trạng hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được do đó chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Phùng S, xử cho ông được ly hôn với chị Võ Thị O là phù hợp với khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3]Về nuôi con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Thị H, sinh ngày 18/7/1994 và Nguyễn Phùng H, sinh ngày 20/01/1996. Xét thấy cả hai người con đã trên 18 tuổi và trưởng thành, ông Nguyễn Phùng S không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]Về chia tài sản và nợ: Ông Nguyễn Phùng S không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[5] Về án phí: Ông Nguyễn Phùng S phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử:

Về hôn nhân: Cho ông Nguyễn Phùng S được ly hôn chị Võ Thị O.

Về án phí: Ông Nguyễn Phùng S phải chịu 300.000 *(Ba trăm ngàn)*đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 *(Ba trăm ngàn)* đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0001500 ngày 19/02/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKS huyện Thanh Chương;
- Chi cục THA dân sự H.Thanh Chương;
- UBND xã N, huyện TC;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Dũng